

Bản án số: 737/2024/HS-PT
Ngày: 12/9/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tiến;

Các Thẩm phán: Ông Điều Văn Hằng;
Ông Phạm Việt Hà.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Huyền, Thư ký viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bình- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 850/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Trần Văn H và các bị cáo khác phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 335/2024/HS-ST ngày 19/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Trần Văn H, sinh năm 1987 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKH thường trú và Nơi cư trú: E ngõ M, phường B, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn P, con bà Đặng Thị Đ (đã chết); có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: 03 tiền án.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2006/HSST ngày 6/4/2006, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử 07 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xác minh thi hành án, chưa thi hành án phí. Ra trại ngày 15/01/2012. (Chưa được xóa án tích).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2014/HSST ngày 17-19/3/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử 03 năm tù về tội “Đánh bạc”, phạt tiền 7.000.000 đồng. Bị cáo kháng cáo; Bản án hình sự phúc thẩm số 326/2014/HSPT ngày 27/6/2014,

Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, xử 30 tháng tù về tội “Đánh bạc” và phạt tiền 7.000.000 đồng. Xác minh thi hành án đã nộp tiền phạt, án phí. Ra trại ngày 24/4/2015.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2018/HSST ngày 04/4/2018, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xác minh thi hành án đã nộp tiền phạt. Ra trại ngày 16/8/2019.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Trần Thị C, sinh năm 1991 tại Hà Nội; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKKH thường trú: 205 tổ B phường H, quận H, Hà Nội; Nơi cư trú: E ngõ M, phường B, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn P, con bà Đặng Thị Đ (đã chết); Chồng Đỗ Văn T (đã chết), có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Phan Thu H1, sinh năm 1990 tại thành phố Hải Phòng; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKKH thường trú: Số A D, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: P0801 S Vinhomes O, xã Đ, huyện G, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Ngọc H2, con bà Nguyễn Thị Thanh H3; Chồng là Chu Đức C1, có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2011, sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận N, thành phố Hải Phòng xử phạt cảnh cáo;

- Năm 2012, sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận T, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1– Công an Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

4. Nguyễn Thị Thanh H4, sinh năm 1989 tại Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKKH thường trú và nơi cư trú: I B, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H5 (đã chết), con bà Nguyễn Thị L; Chồng là Đào Duy C2, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1– Công an Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bào chữa cho các bị cáo :**

Luật sư Nguyễn Thanh T1- Công ty L2- Đoàn Luật sư thành phố H. Có mặt.

Luật sư Phạm Gia L1- Văn phòng L3- Đoàn Luật sư thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 45 phút, ngày 27/03/2023, tại khu vực ngã tư đường T- K, phường T, quận H, Hà Nội; tổ công tác Phòng 5- Cục Cảnh sát ĐTTP về ma túy- Bộ C3 và đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an quận H kiểm tra phát hiện Phan Thu H1 đang tàng trữ ma túy. Thời điểm kiểm tra H1 đang đi taxi, BKS: 30E- 836.56 do Hoàng Văn Đ1 điều khiển. Tại chỗ, Phan Thu H1 đã tự giao nộp cho Tổ công tác 01 hộp giấy kích thước khoảng (30x10x12) cm bên trong chứa 01 (một) túi nilon màu xanh- trắng kích thước khoảng (15x10x5)cm đựng chất tinh thể màu trắng. H1 khai nhận chất tinh thể màu trắng trong túi nilon bên trong hộp giấy là ma túy Ketamine; H1 mua mục đích để bán lại kiếm lời.

Tổ công tác tạm giữ, niêm phong tang vật và tạm giữ của H1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, lắp sim số: 0765670123; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím, lắp sim số: 0932138866 và số tiền: 4.000.000đ (bốn triệu đồng) đưa H1, Đ1 cùng vật chứng về trụ sở Cơ quan Công an để điều tra, làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 1884/KL-KTHS ngày 03/04/2023, Phòng K - Công an thành phố H kết luận (bút lục số 20): *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu xanh– trắng để trong 01 hộp giấy kích thước (30x10x12) cm là ma túy loại Ketamine, khối lượng 891,16 gam.*

*** Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Phan Thu H1, Trần Văn H, Nguyễn Thị Thanh H4 như sau:**

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/03/2023, H1 sử dụng điện thoại di động số 0765670123 gọi đến số điện thoại 0839288228 của Trần Văn H hỏi mua 01(một) kg ma túy Ketamine. H đồng ý bán báo giá 01 (một) kg ma túy Ketamine là 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng). Ngoài ra, H đặt mua của H1 50 gam ma túy “đá” bán với giá 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). H đồng ý và thống nhất với H1 giao dịch mua bán ma túy ở nhà bạn H1 là Nguyễn Thị Thanh H4 tại I B, phường B, quận H, Hà Nội. Sau đó, H1 đi taxi đến nhà H4, trên đường đi, H1 sử dụng điện thoại di động liên lạc qua Messenger với H4 và bảo H4 lấy cho H1 50

gam ma túy “đá”. Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 26/3/2023, H1 đến nhà H4 thì liên lạc bảo H đến nhà H4 để giao dịch mua bán ma túy. H1 hỏi H4 50gam ma túy “đá” thì H4 bảo để ở góc cửa ra vào nhà H4. H1 đã nhặt túi nilon chứa 50gam ma túy “đá” rồi đợi H đến để giao dịch. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 26/3/2023, thì H đi xe máy không rõ BKS đến nhà H4. H1 đã bán cho H túi nilon chứa 50gam ma túy đá với giá 30.000.000đ. Còn H đưa cho H1 01 kg ma túy Ketamine đựng trong 01 hộp giấy kích thước khoảng (30x10x12)cm bên trong chứa 01 túi nilon màu xanh - trắng kích thước khoảng (15x10x5)cm rồi H đi về.

Sau đó H1 cũng đi taxi về thì bị cơ quan điều tra bắt giữ như đã nêu trên.

Ngày 27/03/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H, Hà Nội khám xét nơi ở của Phan Thu H1, thu giữ:

1. Tại phòng 0801 S208 khu đô thị V, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội:

- Tại khu vực trên đệm trong phòng ngủ thu giữ 01 (một) hộp hình trụ màu hồng nâu có chiều cao khoảng 15 cm bên trong có :01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước khoảng (10x15)cm, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước khoảng (4x6)cm, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước khoảng (3x6)cm, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (5x10)cm, bên trong có chứa 05 (năm) viên nén màu ghi xám và 03 (ba) viên nén màu trắng; 01 (một) cân điện tử màu đen có in chữ “Scale” có kích thước khoảng (7x5x2)cm có dính tinh thể màu trắng.

- Tại khu vực trên sàn nhà góc tường cạnh cửa sổ phòng ngủ 1 thu giữ: 01 (một) hình hộp chữ nhật màu trắng vàng có kích thước khoảng (25x20x20)cm bên trong có: 01 (một) túi nilon màu xanh kích thước khoảng (8x5)cm, bên trong có chứa 100 (một trăm) viên nén màu hồng; 01 (một) túi nilon màu xanh kích thước khoảng (8x5)cm, bên trong có chứa 48 (bốn tám) viên nén màu hồng.

2. Tại phòng 0622 S101 khu đô thị V, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội: 05 (năm) túi nilon màu bạc, kích thước khoảng (10x25)cm; 05 (năm) túi nilon màu đen, kích thước khoảng (10x30)cm; 05 (năm) túi nilon trong suốt, kích thước khoảng (15x20)cm; 01 (một) cân điện tử màu trắng hồng ; 01 (một) máy ép nhựa màu xanh dương; 01 (một) loa màu đen nhãn hiệu Harman / Kardon.

Tại bản Kết luận giám định số: 1969/KL-KTHS ngày 03/04/2023, Phòng K - Công an thành phố H kết luận:

* 01 hộp hình trụ màu hồng nâu cao 15cm trong có: 01 túi ni lông bên trong có: 05 viên nén màu ghi xám đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 2,039 gam; 03 viên nén màu trắng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,534

gam; Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 24,360 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 2,866 gam; 01 cân điện tử màu đen in chữ “Scale” có dính ma túy loại Methamphetamine.

* 01 hộp hình chữ nhật màu trắng vàng có kích thước (25x20x20) cm bên trong có: - 148 viên nén màu hồng bên trong 02 túi ni lông màu xanh đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 14,076 gam.

Phan Thu H1 khai nhận về số tang vật thu giữ khi khám xét như sau:

Toàn bộ các hạt tinh thể màu trắng và các viên nén thu giữ tại phòng 0801 S208 khu đô thị V đều là ma túy, H1 mua về mục đích để bán lại kiếm lời. Toàn bộ số ma túy trên H1 mua của một người đàn ông H1 không quen biết khoảng 40 tuổi vào khoảng 10h ngày 02/03/2023 tại khu vực đầu phố D, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, H1 chưa kịp bán cho ai thì bị Cơ quan Công an khám xét, thu giữ. Khi H1 mua số ma túy này, người đàn ông còn cho H1 05 (năm) túi nilon màu bạc, kích thước khoảng (10x25)cm, 05 (năm) túi nilon màu đen, kích thước khoảng (10x30)cm, 05 (năm) túi nilon trong suốt, kích thước khoảng (15x20)cm cùng 01 (một) cân điện tử màu trắng hồng, 01 (một) cân điện tử màu đen có in chữ “scale” kích thước khoảng (7x5x2)cm có dính tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, H1 mang toàn bộ số ma túy trên và 01 (một) cân điện tử màu đen có in chữ “scale” có kích thước khoảng (7x5x2)cm có dính tinh thể màu trắng về nhà H1 thuê ở tại phòng H tòa nhà S và phòng F tòa nhà S khu đô thị V, xã Đ, huyện G, Hà Nội. H1 đã lấy 01 (một) hộp hình trụ màu hồng nâu có chiều cao khoảng 15 cm có sẵn trong nhà rồi H1 cho hết số ma túy nêu trên vào, H1 để hộp chữ nhật này ở sàn nhà góc tường cạnh cửa sổ phòng ngủ 1 phòng 0801 tòa nhà S. 05 (năm) túi nilon màu bạc, kích thước khoảng (10x25)cm; 05 (năm) túi nilon màu đen, kích thước khoảng (10x30) cm, 05 (năm) túi nilon trong suốt, kích thước khoảng (15x20) cm, 01 (một) cân điện tử màu trắng hồng H1 được người đàn ông bán ma túy cho. 01 (một) máy ép nhựa màu xanh dương và 01 (một) loa màu đen nhãn hiệu Harman/ Kardon có sẵn trong nhà H1, H1 mua đã lâu, không nhớ mua tại đâu.

- Đối với túi nilon chứa 50 gam ma túy đá H1 bán cho Trần Văn H với giá 30.000.000 đồng, H1 khai mua của một người đàn ông H1 không quen biết tại khu vực trước cổng Công viên T trên phố T, phường T, quận H, Hà Nội vào khoảng 18 giờ ngày 23/3/2023 với giá 25.000.000đ, mục đích để bán lại kiếm lời. H1 đã mang 50 gam ma túy đá này đến nhà H4 ở số I B, phường B, quận H, Hà

Nội nhờ H4 giữ hộ, khi nào có khách hỏi mua ma túy thì H1 sẽ đến lấy thì H4 đồng ý. H4 biết túi nylon H1 nhờ giữ hộ chứa 50 gam ma túy đá.

- Đối với 01 (một) kg ma túy Ketamine H6 khai mua của Trần Văn H với giá 400.000.000đ mục đích để bán lại kiếm lời. Hoài định sẽ bán lại 01 (Một) kg ma túy Ketamine trên với giá 450.000.000đ và hưởng lợi số tiền là 50.000.000đ. Tuy nhiên, H6 và H thỏa thuận sau khi H6 bán xong 01 kg ma túy Ketamine thì hai bên sẽ thanh toán tiền mua bán ma túy.

Về căn phòng 0801 S208 và phòng 0622 S101 khu đô thị V, xã Đ, huyện G, Hà Nội, H6 khai thuê để ở. Dẫn giải, H6 xác định được vị trí mua 50 gam ma túy đá của người đàn ông không quen biết vào ngày 23/3/2023 tại khu vực trước cổng Công viên Tuổi trẻ trên phố T, phường T, quận H, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho H6.

Sau này, Phan Thu H1 thay đổi lời khai về nguồn gốc số ma túy thu giữ tại nhà H1 và 50 gam ma túy “đá”. Cụ thể: ngày 23/3/2023, Trần Văn H mang theo một túi nylon bên trong chứa nhiều túi nylon nhỏ đựng ma túy loại “đá”, “kẹo”, hồng phiến “ngựa”, “Ketamine” đến nhà H1 tại địa chỉ phòng H S Vinhomes O, xã Đ, huyện G, Hà Nội chơi. Lúc về do trời tối, H sợ lực lượng Công an 141 kiểm tra nên đã gửi lại toàn bộ số ma túy trên ở nhà H1. H1 đồng ý, và chia số ma túy này vào lọ hình trụ màu hồng và hộp chữ nhật màu trắng vàng rồi cất giấu ở phòng ngủ của H1. Chiều 24/3/2023, H gọi điện thoại bảo H1 cầm cho H 01 túi nylon chứa ma túy “đá”, loại túi to nhất chứa 50 gam trong số ma túy của H đã gửi, số ma túy còn lại H sẽ lấy sau. H1 cầm túi nylon chứa ma túy “đá” cho vào hộp giấy loại đựng nước hoa rồi mang sang nhà Nguyễn Thị Thanh H4 gửi để đi gọi đầu; lúc này chưa đưa ma túy được cho H. Đến 20 giờ ngày 26/3/2023, H1 gọi điện bảo H đến lấy hết số ma túy gửi nhà H1 trước đó. Sau đó, H1 và H đến nhà H4 để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy.

* Kiểm tra điện thoại của Phan Thu H1: Nội dung tin nhắn Messenger, Phan Thu H1 khai nhắn tin thời gian 23 giờ 14 phút – 23 giờ 28 phút ngày 26/3/2023, “Minh Hy” là Nguyễn Thị Thanh H4) như sau:

- Hoài nhắn: “Bg tớ sang phố”
- H4 nhắn: “Mưa lạnh đấy nhé, mặc ấm vào”
- Hoài nhắn: “B hộ tớ nửa l nhé, tớ đi taxi”
- H4 nhắn: “Đưa ai”
- Hoài nhắn: “ Tớ qua lấy”
- H4 nhắn: “ok”

- Hoài nhấn: “Mà tớ có kèo quả (hình que kem) nên vì tiền mà tớ phải phải gọi nó để lấy, Đ2 hỏi lấy l nc mà tớ bảo chỉ còn nửa thôi”

H1 khai nội dung tin nhắn trên là: H1 bảo H4 chuẩn bị nửa lạng ma túy đá để H1 bán cho H, H1 kể cho H4 việc lấy của H 01 (một) kg ma túy Ketamine do có “kèo”.

+ Có các liên lạc với SĐT 0839288228 của Trần Văn H, lưu trong danh bạ là “♥♥♥♥” vào ngày 26/03/2023 phù hợp với lời khai của H1.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Thu H1 khai việc giao dịch mua bán 01 (Một) kg Ketamine và 50 gam ma túy đá tại nhà Nguyễn Thị Thanh H4 trước mặt H4, H4 ngồi ngay cạnh ghế S, chứng kiến việc giao dịch mua bán ma túy giữa H1 và H. Trước đó, H1 đã nhắn tin nói chuyện với H4 việc đặt mua của H 01 (Một) kg ma túy với lời nhắn « *Mà tớ lại có kèo quả (hình que kem) nên vì tiền tớ phải gọi nó đến lấy* ». H1 khai nội dung tin nhắn trên là H1 nói chuyện với H4 về việc H1 muốn mua của H 01 (Một) kg ma túy ketamine để bán kiếm lời, H1 giận H nhưng vẫn phải gọi cho H.

Trích xuất camera hình ảnh tại nhà Nguyễn Thị Thanh H4, H1 xác nhận hình ảnh Trần Văn H đến cửa nhà H4 xách túi ni lông chứa Ketamine, vào nhà đưa túi Ketamine cho H1, tay phải cầm túi ma túy đá của H1, H mở túi ni lông bên trong chứa 01 kg Ketamine ra kiểm tra trước mặt H1 và H4 đang ngồi ghế sofa.

* Ngày 27/03/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H, Hà Nội khám xét tại địa chỉ I B, phường B, quận H, Hà Nội là nơi ở của Nguyễn Thị Thanh H4. Kết quả phát hiện, thu giữ:

Tại ngăn dưới cùng tủ nhựa đựng quần áo, gồm:

1. 01(một) hộp kim loại kích thước khoảng (7x9x7)cm, bên trong có:

+ 01(một) túi nilon kích thước khoảng (12x8)cm chứa tinh thể màu trắng, giám định kết luận là Methamphetamine, khối lượng 60,500 gam.

+ 01(một) túi nilon kích thước khoảng (11x6)cm chứa tinh thể màu trắng và 01(một) túi nilon kích thước khoảng (10x5)cm chứa chất bột màu trắng, giám định kết luận đều là Ketamine, tổng khối lượng 14,418 gam.

2. 01(một) túi vải có khóa kéo bên trong có:

+ 01 (một) túi nilon kích thước khoảng (8x4)cm, chứa 03 (ba) viên nén màu cam hình trái tim, giám định kết luận đều là MDMA, tổng khối lượng 1,233 gam.

+ 01(một) túi nilon kích thước khoảng (7x4)cm, chứa 30 (ba mươi) viên nén màu hồng nhạt, giám định kết luận đều là MDMA, tổng khối lượng 12,282 gam.

+ 01 (một) túi nilon kích thước khoảng (6x4)cm chứa chất bột màu trắng, 01 (một) túi nilon kích thước khoảng (3x2)cm chứa tinh thể màu trắng, 01 (một)

túi nylon kích thước khoảng (4x2)cm chứa tinh thể màu trắng, 05 (năm) túi nylon kích thước khoảng (3x3)cm bên trong chứa bột màu trắng, giám định kết luận đều là Ketamine, tổng khối lượng 9,520 gam.

3. 01(một) hộp kim loại hình tròn đường kính khoảng 10cm bên trong có:

+ 01 (một) túi nylon kích thước khoảng (6x4) chứa tinh thể màu trắng, 01 (một) túi nylon kích thước khoảng (5x4)cm chứa tinh thể màu trắng, giám định kết luận đều là Methamphetamine, tổng khối lượng 7,531 gam.

4. 03 (ba) cân điện tử màu bạc kích thước khoảng (11x6)cm và 01 (một) cân điện tử màu xanh kích thước khoảng (14x18)cm, giám định kết luận đều dính Methamphetamine.

5. 20 (hai mươi) túi nylon màu vàng kích thước khoảng (20x6)cm có in chữ Trà Tân Cương T và 20 (hai mươi) vỏ túi nylon kích thước khoảng (8x5)cm, giám định kết luận đều không dính ma túy.

6. 01 điện thoại di động Iphone 13 mini màu hồng, imei 1: 350971748654942, imei 2: 350971749104582 lắp sim số 0777185678 (đã qua sử dụng).

7. 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh, imei 1: 359308701164943, imei 2: 359308701158010, lắp sim số 0967697989 (đã qua sử dụng).

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn tạm giữ của H4 02 mắt Camera, màu trắng, 01 màn hình theo dõi Camera, hiệu ASANRO.

Tại bản Kết luận giám định số 1972/KL-KTHS ngày 03/04/2023, Phòng K - Công an thành phố H kết luận: (bút lục số 336):

1/ 01 hộp kim loại kích thước (7x9x7) cm có: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 60,500 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông và chất bột màu trắng bên trong 01 túi ni lông đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 14,418 gam.

2/ 01 túi vải có kéo khóa có: 30 viên nén màu hồng nhạt bên trong 01 túi ni lông đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 12,282 gam. 03 viên nén màu cam bên trong 01 túi ni lông đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,233 gam ; Tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng bên trong 08 túi ni lông đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 9,520 gam. 3/ 01 hộp kim loại hình tròn đường kính 10cm có: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi ni lông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 7,531 gam. 4/ 03 cân điện tử màu bạc và 01 cân điện tử màu xanh đều có dính ma túy loại Methamphetamine; 5/ 50 vỏ túi ni lông và 20 túi ni lông màu vàng đều không dính chất ma túy.

Kết luận giám định số 3526 ngày 14/7/2023 của V - Bộ C3 kết luận (bút lục số 354-355): *video camera nhà Nguyễn Thị Thanh H4 không bị cắt ghép, chỉnh sửa. Trích xuất hình ảnh tại thời điểm các đối tượng trao đổi đồ vật cho nhau. Phụ lục kèm Kết luận trích xuất hình ảnh Trần Văn H giao ma túy cho Phan Thu H1 trước mặt Nguyễn Thị Thanh H4.*

Nguyễn Thị Thanh H4 khai: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 26/3/2023, H4 nhận được tin nhắn qua ứng dụng Messenger của Phan Thu H1 với nội dung: H1 đang đến nhà H4 để lấy nửa lạng ma túy mà H1 gửi H4 giữ hộ vào tối ngày 23/3/2023. H1 đang bực mình với Trần Văn H nhưng do có người hỏi mua 01 kg ma túy Ketamine, nên H1 vẫn phải gọi cho H để mua 01 kg ma túy Ketamine của H. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H1 đến nhà H4, H4 mở cửa cho H1 và đưa trả cho H1 túi nylon chứa nửa lạng (50gam) ma túy mà H1 gửi H4. Sau đó, H4 lên tầng 2 để cho con ngủ, còn H1 ngồi dưới tầng 1 nhà H4. Khoảng 10 phút sau, H4 nghe thấy giọng nói của Trần Văn H ở dưới nhà. H4 không rõ H và H1 trao đổi việc gì, có đưa ma túy cho nhau không. Khi H4 đi xuống nhà thì thấy H đang đứng ở cửa nhà để đi về.

Đối với số ma túy Ketamine, hồng phiến và số đồ vật thu giữ tại nhà H4, H4 khai là của H4 mua của một người đàn ông (chưa xác định được lý lịch) vào khoảng 22h00 ngày 23/3/2023 tại đầu ngõ D B, phường T, quận H, thành phố Hà Nội với giá 10 triệu đồng nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Sau khi mua được ma túy và cân điện tử, H4 mang về để ở ngăn kéo cuối cùng của tủ nhựa màu hồng sát tường tầng 2 nhà H4. Đây là lần đầu tiên, H4 mua ma túy để bán nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị bắt giữ.

Sau này, Nguyễn Thị Thanh H4 thay đổi lời khai về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ tại nhà H4. Do H4 mới sinh đẻ không có việc làm nên tối ngày 23/03/2023, H4 gọi điện đặt vấn đề mua ma túy chịu của H để bán kiếm lời, H đồng ý. Chiều ngày 24/03/2023, H cầm 1 túi nylon chứa ma túy đến nhà H4 bán cho H4. Do H4 không ở nhà nên H gọi điện nói cho H4 biết ma túy H để ở chân cầu thang nhà H4. Khi H4 về nhà, thấy túi nylon màu đen ở chân cầu thang, H4 mở ra có các túi nylon nhỏ chứa ma túy loại “đá”, Ketamine, “kẹo”, 03 cân điện tử và các túi nylon nhỏ để chia ma túy. H4 cất giấu ma túy vào túi vải và hộp kim loại rồi cất vào tủ quần áo để bán khi có khách hỏi. Tuy nhiên chưa kịp bán thì bị khám xét thu giữ.

Nguyễn Thị Thanh H4, Phan Thu H1 khai phù hợp nhau. H4 là người nghe điện thoại do H1 đưa. Sau đó, H đi vào nhà giao dịch nhận ma túy trước mặt H4. Lời khai phù hợp biên bản kiểm tra Camera nhà Nguyễn Thị Thanh H4 lập hồi 8 giờ ngày 28/3/2023 (bút lục số 348-349): thời gian từ 23 giờ 34 phút 17 giây-23

giờ 37 phút 24 giây, H nhận ma túy của H1, giao 01 kg Ketamine cho H1, trước mặt H4. 23 giờ 37 phút 37 giây, H4 ra cửa ngõ nghiêng rồi quay lại ngồi ghế sofa. 23 giờ 38 phút 26 giây H ra ngoài đường ra về.

* Ngày 27/03/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H, TP Hà Nội tiến hành khám xét nơi ở của Trần Văn H, Trần Thị C tại E ngõ M, phường B, quận H, thành phố Hà Nội. Thời điểm khám xét có Đặng Thùy D, Đặng Hữu M, Đặng Hữu G, Đặng Thị H7 và Trần Thị C ở nhà. Quá trình khám xét Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ:

- Tại tủ góc tầng 3, phát hiện, tạm giữ: 02 túi nilon trong suốt, kích thước khoảng (40x10)cm; 01 túi nilon màu xanh, kích thước khoảng (40x10)cm.

- Tại cầu thang tầng 2, lên tầng 3 phát hiện, tạm giữ: 01 thùng nhựa màu xanh trắng, kích thước khoảng (30x50x30) cm, bên trong có một lớp xốp, xung quanh thùng có một lớp giấy bạc màu trắng.

- Tại phòng ngủ tầng 2 phát hiện, tạm giữ: Sau cửa phòng có 01 (một) thùng nhựa màu đỏ - trắng, kích thước khoảng (30x50x30)cm bên trong có 01 lớp xốp, xung quanh thùng có lót một lớp giấy bạc màu trắng, bên trong có 10 (mười) bánh chất bột màu trắng, kích thước mỗi bánh khoảng (15x10x03)cm bên ngoài bọc bằng nilon màu vàng - xanh - trắng, bên ngoài cùng bọc bằng giấy bạc màu trắng; Trên nóc tủ có 01 (một) cân điện tử màu bạc, trên bề mặt cân có dính chất bột màu trắng. Trên mặt kết có 01 (một) túi nilon màu trắng bạc, bên trong có các vỏ túi nilon trong suốt; Trên sàn phòng ngủ có 01 (một) kết sắt nhãn hiệu Việt Tiếp, kích thước khoảng (50x40x40)cm (qua kiểm tra không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến ma túy); Trên sàn phòng khách tầng 1 có 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu sơn đỏ, mang BKS 29S6 – 85489.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H tạm giữ của Trần Thị C:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, đã qua sử dụng lắp sim số 094328304190; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 1973 ngày 3/4/2023 của Phòng K-Công an thành phố H kết luận (bút lục số 424): 10 bánh chất bột màu trắng, mỗi bánh có kích thước (15x10x2,5)cm, tổng khối lượng 3.274,80 gam đều là ma túy loại *Heroine*; 01 cân điện tử dính ma túy loại *Methamphetamine*.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận H, phát hiện, thu giữ trên mặt lối đi chung vào số nhà D ngõ M (bên trái từ ngoài vào số nhà E ngõ M), phường B, quận H, thành phố Hà Nội: 04 (bốn) bọc hình hộp chữ nhật kích thước mỗi bọc khoảng (16x10x2,5)cm, bên trong mỗi bọc đều chứa chất dạng cứng, bên ngoài bọc giấy bạc.

Tại bản kết luận giám định số 1970 ngày 3/4/2023 của Phòng K-Công an thành phố H kết luận (bút lục số 442): 04 bánh chất bột màu trắng, mỗi bánh có kích thước (15x10x2,5)cm, tổng khối lượng 1.302,74 gam đều là ma túy loại *Heroine*.

Trần Văn H khai: Khoảng 21h00 ngày 25/03/2023, H nảy sinh ý định mua ma túy bán kiếm lời nên H ra khu vực cửa khẩu V1, phường B, quận H, thành phố Hà Nội để tìm mua Ketamine. Tại đây, H gặp một người đàn ông 50 tuổi (không biết họ tên tuổi địa chỉ) và hỏi mua của anh ta 01 kg Ketamine. Anh ta đồng ý bán cho H 1kg Ketamine với giá 380.000.000đ (ba trăm tám mươi triệu đồng) nhưng hẹn sáng ngày 26/03/2023 mới giao nhận ma túy. H đồng ý nên khoảng 09h00 ngày 26/03/2023, H quay lại chỗ hẹn và mua 01kg Ketamine được để trong túi nylon màu xanh-trắng, bên ngoài là túi vải màu vàng có chữ Gucci. Sau khi mua được ma túy, H cầm và cất giấu ma túy Ketamine tại nóc nhà vệ sinh công cộng gần nhà H tại E ngõ M, phường B, quận H, Hà Nội. Khoảng 19h00 ngày 26/3/2023, Phan Thu H1 sử dụng số điện thoại 0765670123 gọi đến số 0839288228 của H để hỏi mua 01 kg Ketamine, H đồng ý báo giá 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng), và hỏi H1 có ma túy “đá” không để bán cho H. H1 bảo có 50 gam ma túy “đá”, bán cho H với giá 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), H đồng ý. H và H1 hẹn gặp nhau giao dịch mua bán ma túy tại nhà Nguyễn Thị Thanh H4 ở I B, phường B, quận H, thành phố Hà Nội. Sau đó, H đến nhà vệ sinh công cộng gần nhà H lấy 01 túi vải màu vàng chứa 01 kg ma túy Ketamine rồi mang đến nhà H4 ở I B, phường B, quận H, Hà Nội. Các bên mua bán ma túy và thoả thuận thanh toán như đã nêu trên.

Sau đó, H cho túi nylon đựng ma túy đá vào túi quần sau bên phải của H rồi đến nhà Đỗ Duy P1 để sử dụng trái phép chất ma túy. Trên đường đi đến nhà P1, H đã làm rơi mất túi ma túy đá này. Đến 6 giờ ngày 27/03/2023, Tại nhà Đỗ Duy P1 địa chỉ số B ngõ G phố C, phường Q, quận H, Hà Nội, H và P1 đang sử dụng trái phép chất ma túy bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ.

Về nguồn gốc 14 bánh ma túy heroine thu giữ tại nhà số E ngõ M, phường B, quận H, Hà Nội, H khai: Khoảng 23 giờ ngày 25/3/2023, khi H đang ở khu vực trước lối vào dành cho xe máy bên xe Nước Ngầm để đợi lấy đồ thì gặp và nói chuyện với 1 người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ tên tuổi địa chỉ). Người này đặt vấn đề có Heroine bán với giá 50.000.000đồng/bánh. H đồng ý mua và dự định sẽ bán 55.000.000 đồng/1 bánh Heroin. Người đàn ông này hẹn khoảng 21 giờ ngày 26/03/2023, tại bến xe N sẽ giao cho H 14 bánh Heroine. Sau khi H bán xong ma túy thì trả tiền cho anh ta. Người đàn ông này và H cho nhau số điện

thoại để liên lạc. Đến khoảng 19 giờ ngày 26/03/2023, H sử dụng Z gọi cho em gái là Trần Thị C, nhưng C không nghe máy. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, C gọi lại cho H, H bảo C ra B lấy cho H thùng xúc xích, không nói cho C biết bên trong có ma túy. C đồng ý. H hướng dẫn C ra B đứng ở khu vực đỗ xe ô tô trong bên sẽ có người đưa thùng xúc xích cho C. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H gọi lại cho C và hỏi về việc đã lấy được thùng xúc xích chưa thì C trả lời lấy được rồi nên H bảo C để thùng đó ở chỗ C ngủ tại E ngõ M. Sau đó, H dùng điện thoại báo cho người đàn ông về việc H đã nhận được ma túy và hẹn 10 ngày sau H sẽ gặp anh ta tại bến xe N để thanh toán tiền. Sau đó, H sang nhà Đỗ Duy P1 chơi cho đến sáng ngày 27/03/2023 thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ. Trong quá trình di chuyển ngày 26/3/2023, H làm rơi điện thoại dùng để liên lạc với người bán ma túy, không rõ rơi lúc nào, không nhớ số điện thoại của người đàn ông này và số sim rác dùng để liên lạc.

Sau này, Trần Văn H thay đổi lời khai về nguồn gốc số ma túy thu giữ tại nhà H1 ở phòng 0801 S208 khu đô thị V, xã Đ, huyện G, Hà Nội và 50 gam ma túy “đá” mua của H1. Toàn bộ số ma túy này là của H, do H mang đến nhà H1 chơi đã lâu nên không nhớ cụ thể vào thời gian nào. Số ma túy trên do H mua đã lâu không nhớ mua của ai, giá cả cụ thể. Túi nylon chứa 50 gam ma túy “đá” do H1 đưa cho H ngày 26/03/2023, tại nhà H4 là của H do H bảo H1 mang cho H. Và toàn bộ số ma túy thu giữ tại nhà Nguyễn Thị Thanh H4, số I B, phường B, quận H, Hà Nội cũng là của H. Do H mang đến nhà H4 chơi và gửi lại chứ không phải bán cho H4. H không nhớ là mang đến nhà H4 vào thời gian cụ thể nào. H không nhớ được đã mua số ma túy này của ai, giá cả cụ thể và vào thời gian nào.

**** Đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Duy P1 và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn H.***

Ngày 27/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra—Công an quận H, thành phố Hà Nội đã Quyết định khởi tố vụ án hình sự tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ngày 3/4/2023 đã Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, vụ án Đỗ Duy P1 không thuộc vụ án Trần Văn H và đồng phạm can tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Vì vậy, không có căn cứ ra Quyết định tách vụ án.

Ngày 20/10/2023, Công an quận H đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 243/QĐ-XPHC đối với Trần Văn H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” ngày 26, 27/3/2023 tại nhà Đỗ Duy P1 địa chỉ số B ngõ G phố C, phường Q, quận H, Hà Nội (bút lục số 774).

Ngày 26/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra—Công an quận H, thành phố Hà Nội đã Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 1412 ngày 26 tháng 03 năm 2024 và Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can số 1413 ngày 26 tháng 03 năm 2024 đối với Đỗ Duy P1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số 06 ngày 01/4/2024 của Viện KSND quận H, thành phố Hà Nội. Hiện vụ án Đỗ Duy P1 thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H.

*** Đối với hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy của Trần Thị C.**

Lúc đầu, Trần Thị C khai: Chiều ngày 26/03/2023, C được nam thanh niên tên T (không biết họ tên tuổi địa chỉ), sử dụng điện thoại số 0794198675 gọi vào số 0333319891 của C, thuê C đến bến xe N để nhận thùng nhựa chứa ma túy mang về nhà sẽ có người đến lấy và trả công cho C là 600.000đ. Sau đó, Trần Thị C khai nhận không vận chuyển ma túy thuê cho T, mà vận chuyển ma túy cho Trần Văn H, anh trai của C. H sử dụng số điện thoại đuôi 28 gọi điện cho C ngày 26/3/2023 và bảo C đến Bến xe N, phường H, quận H, thành phố Hà Nội để lấy ma túy heroine để trong thùng nhựa màu đỏ trắng mang về nhà cất giấu. C ra B và nhận từ thanh niên không quen biết 01 (một) thùng nhựa màu đỏ trắng, C mở thùng nhựa màu đỏ trắng thì thấy bên trong có 14 bánh ma túy Heroine bọc bằng giấy bạc. C mang số ma túy trên về nhà cất giấu tại phòng ngủ tại tầng 2 căn nhà số E ngõ M, phường B, quận H, Hà Nội. Sau đó bị Công an khám xét thu giữ 10 bánh Heroine trong nhà, C tẩu tán 4 bánh Heroine ra cửa sổ như trên.

Tuy nhiên ngay sau đó, C thay đổi lời khai việc chiều ngày 26/3/2023, Trần Văn H nhờ C ra bến xe N để lấy thùng xúc xích do Huy bạn, C đồng ý. Làm theo hướng dẫn của H, C đến bến xe N liên hệ với một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0914664313, 0973753366 để nhận thùng nhựa màu đỏ trắng. Khi mang thùng nhựa về nhà E ngõ M, phường B, quận H, Hà Nội; C mở ra thấy bên trong có các bánh Heroine. Tuy nhiên, việc thay đổi lời khai của Trần Thị C là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Ngày 21/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố H Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 3494 ngày 21 tháng 03 năm 2024 và Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can số 3495 ngày 21 tháng 03 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H đối với Trần Thị C về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

* Đối với người đàn ông 50 tuổi bán cho Trần Văn H 01 kg Ketamine ở khu vực cửa khẩu V, phường B, quận H, thành phố Hà Nội; và người đàn ông 50 tuổi bán cho Trần Văn H 01 thùng nhựa màu đỏ trắng chứa 14 bánh Heroine do H không khai họ tên tuổi địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh điều tra làm rõ.

Thời điểm khám xét nơi ở P có Bùi Đức T2, sinh năm 1994 (đăng ký hộ khẩu thường trú tại số B đề C, phường D, quận N, Hải Phòng) đang ở trong nhà. T2 khai tối ngày 26/03/2023, T2 đến nhà Phan Thu H1 chơi nhưng H1 không có nhà nên T2 không vào phòng ngủ của H1. Do trời mưa nên T2 ngủ ở phòng còn lại nhà của H1. T2 không biết và không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của H1.

Anh Đ1 là lái xe taxi cho hãng T3, đón khách theo tổng đài. Anh Đ1 không biết, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của H1.

Về chiếc xe ô tô BKS 30E – 836.56, xác minh là tài sản hợp pháp của Công ty Cổ phần T4, ngày 28/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, Hà Nội đã trao trả cho anh Đ1 chiếc xe ô tô BKS 30E – 836.56 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

Về chiếc xe máy BKS 29S6 – 854.89, nhãn hiệu HONDA VISION, số khung RLHJF5838LZ518520, số máy JF86E – 5248298, xác minh đăng ký chủ phương tiện là anh Nguyễn Trọng Đ3, sinh năm 1964, địa chỉ khối D, xã P, huyện S, Hà Nội. Anh Đ3 khai năm 2020, anh Đ3 mua chiếc xe máy này và đăng ký mới mang tên Nguyễn Trọng Đ3. Đến năm 2021, anh Đ3 bán chiếc xe máy này cho người không quen biết. Tra cứu chiếc xe máy BKS 29S6 – 854.89 không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 335/2024/HS-ST ngày 19/06/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo **Trần Văn H, Phan Thu H1, Nguyễn Thị Thanh H4** về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”; **Trần Thị C** về tội “**Vận chuyển trái phép chất ma túy**”.

2. Áp dụng: Điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Trần Văn H: Tử hình.**

Áp dụng: Điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Phan Thu H1: Tử hình.**

Áp dụng: điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 39 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Thị Thanh H4: Chung thân**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2023.

Áp dụng: theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Trần Thị C: Tử hình**.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/06/2024, bị cáo Trần Thị C và bị cáo Phan Thu H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 25/6/2024, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H4 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 27/6/2024, bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội ra quyết định kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 335/2024/HS-ST ngày 19/06/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, đề nghị Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo Phan Thu H1, Trần Thị C từ hình phạt Tử hình xuống hình phạt Tù Chung thân

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo H, H1, C tự nguyện rút kháng cáo.

Bị cáo H4 cho rằng vì có con nhỏ cần nuôi, không có tiền nên nhờ H đưa ma túy để bán. Bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo H, H1, C đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận việc tự nguyện rút kháng cáo, đình chỉ xét xử phúc thẩm với các kháng cáo. Luật sư bào chữa cho H4 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo H4 bị động trong việc thực hiện hành vi phạm tội, đang nuôi con nhỏ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về thủ tục tố tụng : Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng, người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đơn kháng cáo hợp lệ; trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Tại phiên toà các bị cáo Trần Văn H, Phan Thu H1, Trần Thị C tự nguyện rút kháng cáo, Viện kiểm sát rút kháng nghị về phần hình phạt với bị cáo H1, C; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 BLTTHS đình chỉ xét xử phúc thẩm với kháng cáo của các bị cáo.

Đối với kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của Nguyễn Thị Thanh H4 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tại phiên toà, bị cáo vẫn không nhận thức được hành vi nguy hiểm đã thực hiện,

mà cho rằng chỉ bị động khi thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên căn cứ vào dữ liệu camera, các chất ma túy bị cáo cất giấu để bán, hoàn toàn khẳng định bị cáo tích cực đồng phạm với các bị cáo khác trong việc mua bán trái phép chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo hưởng mức án chung thân là mức hình phạt phù hợp. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của Vị luật sư. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên quyết định hình phạt đối với H4 theo Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các Luật sư bào chữa cho các bị cáo và các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về kháng cáo của các bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa, các bị cáo H, C, H1 đã tự nguyện rút kháng cáo; Viện kiểm sát rút kháng nghị đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo C, H1. Căn cứ Điều 348 BLTTHS, điểm d khoản 1 Điều 357 BLTTHS, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo H, C, H1

[2.2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H4:

Hành vi của Nguyễn Thị Thanh H4 đã cấu thành phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Xét kháng cáo của bị cáo: Quá trình điều tra phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã loanh quanh chối tội, Tòa án cấp sơ thẩm đã phải công bố các bút lục có trong hồ sơ vụ án, nhưng bị cáo vẫn không thành khẩn. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn không thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo cho rằng phạm tội bị động và do nuôi con nhỏ khó khăn nên trao đổi với H để bán ma túy. Qua khai báo của bị cáo tại phiên tòa, thể hiện bị cáo không nhận thức được mức độ đặc biệt nguy hiểm của hành vi phạm tội, đổ lỗi cho hoàn cảnh khó khăn. Luật sư cho rằng bị cáo bị động khi phạm tội. Tuy nhiên trích xuất camera cho thấy: Bị cáo chủ động tích

cực tham gia đồng phạm với các bị cáo khác, thể hiện ở việc bị cáo ra nhìn camera, cảnh giới cho H, thấy không có gì bất thường để H ra về. Mặt khác bị cáo khai rằng vì sợ H1 sang lấy ma túy nên để ma túy ở cửa để H1 lấy. Tuy nhiên, lời khai này là nguy biện vì khi H1 và H đến bị cáo còn xuống gặp, các bị cáo giao dịch mua bán ma túy trước mặt bị cáo. Bị cáo để ma túy ở ngoài để H1 lấy chỉ là thủ đoạn của các đối tượng mua bán ma túy thường dùng để trốn tránh trách nhiệm khi cơ quan chức năng phát hiện. Bị cáo biết số lượng ma túy H và H1 giao dịch nhưng bị cáo vẫn dùng địa điểm nhà bị cáo để các đối tượng giao dịch thành công. Bị cáo cất giấu ma túy, cân điện tử để mua bán. Các bị cáo nhận tin nhận lời trao đổi mua, bán, gửi giữ ma túy không chút đắn đo; xem như những giao dịch bình thường trong cuộc sống, cho thấy nhận thức lệch lạc của các bị cáo. Nguyễn Thị Thanh H4 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tổng khối lượng: 915,098 gam Ketamine; 118,031 gam Methamphetamine; 13,515 gam MDMA.

Mặc dù có những lúc bị cáo quanh co chối tội, nhưng khi bị cáo nhận tội, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết thành khẩn khai báo là đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do bị cáo có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên Toà án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo mức hình phạt tù chung thân là phù hợp.

Xét thấy tại phiên toà phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Trong những năm gần đây, tội phạm ma túy có diễn biến phức tạp gây hậu quả khôn lường cho đời sống kinh tế, xã hội. Vì vậy, hình phạt tương xứng với bị cáo là cần thiết đảm bảo giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định về hình phạt của Toà án cấp sơ thẩm đối với bị cáo H4.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo H4 phải nộp án phí phúc thẩm. Các bị cáo rút kháng cáo không phải nộp án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 348, điểm a, đ khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm với kháng cáo của các bị cáo Trần Văn H, Phan Thu H1, Trần Thị C. Các bị cáo H, H1, C không phải nộp án phí. Quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo có hiệu lực pháp luật.

Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Trần Văn H, Phan Thu H1, Trần Thị C có quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình lên ông Chủ tịch N.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H4. Giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo H4 như sau: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H4 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ: điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 39 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị Thanh H4 tù Chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2023.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H4 phải nộp 200.000đ án phí phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 - TANDTC
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội
- CQ THA HS thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các Bị cáo (qua TTG);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Tiến